

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 205/2023/ HS-PT

Ngày: 04/12/2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

*- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Phan Vĩnh Chuyên**

*Các thẩm phán:* Ông **Bùi Trọng Danh**

Ông **Trần Minh Long**

*- Thư ký phiên tòa:* Ông **Vũ Tùng Lâm** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Hữu Đãi Em** - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 196/2023/TLPT-HS ngày 02 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Trần Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2023/HS-ST ngày 22 tháng 09 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

*Bị cáo có kháng cáo:*

**Trần Văn T**, sinh ngày 04 tháng 09 năm 1999, tại Q; Nơi ĐKNTTT: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Q; Nơi cư trú: K142/3 T tổ 97, phường H, quận L, TP Đ; Nghề nghiệp: Sửa chữa máy tính; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Hồng T1 và bà Nguyễn Thị H (*Đều còn sống*); Có vợ là Nguyễn Thị D và 01 (*một*) con sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo hiện đang chấp hành biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 12/2022, Nguyễn Hồng B cùng vợ là Nguyễn Lê Thuỳ Luy N và 03(ba) con nhỏ từ Quảng Ngãi ra Đà Nẵng và sinh sống tại tổ 67, phường H, quận L, thành phố Đ. Do lười nhát, không chịu đi làm kiếm tiền nên Nguyễn Hồng B đã nảy sinh ý định tìm kiếm tài sản trộm cắp để nuôi sống bản thân và tiêu xài cá nhân. B sử dụng xe mô tô hiệu Vinamotor BKS 77X9-6802 làm phương tiện dạo quanh các tuyến đường trên địa bàn quận Liên Chiểu để tìm tài sản trộm cắp và dùng 01 thanh sắt dài khoảng 40cm, có móc ở 2 đầu mà B nhặt được trên đường (không nhớ ở đâu) làm công cụ phá khoá để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Địa điểm mà B lựa chọn để trộm cắp tài sản là những phòng trọ vì ổ khoá không chắc chắn và dễ bẻ khoá. Với phương thức và thủ đoạn như trên, trong khoảng thời gian từ ngày 09/12/2022 đến ngày 21/02/2023, Nguyễn Hồng B đã thực hiện 06 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, cụ thể như sau:

*Vụ thứ nhất:* Khoảng 09 giờ ngày 09/12/2022, Nguyễn Hồng B điều khiển mô tô BKS 77X9-6802 đi dạo quanh trên các tuyến đường để tìm tài sản trộm cắp. Khi đến dãy trọ ở địa chỉ K317/46 Á, phường H, quận L, thành phố Đ, B quan sát thấy có phòng trọ khoá cửa. B liền tiến đến, sử dụng thanh sắt đem theo trước đó phá khoá rồi đột nhập vào trong phòng trọ, lấy trộm 01 máy vi tính xách tay hiệu Asus HDMI Sonic Matter Model X441S màu đen của ông Trần Minh Trí. Sau khi lấy được tài sản thì B đem về cất giấu và để sử dụng. Tài sản này sau đó B đã giao nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 15/KL-HĐĐGTS ngày 24/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu, 01 máy vi tính xách tay đã sử dụng hiệu Asus HDMI Sonic Matter Model X441S có trị giá 3.500.000 đồng (*Ba triệu năm trăm ngàn đồng*).

*Vụ thứ hai:* Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 24/12/2022, cũng với phương thức và thủ đoạn như trên, Nguyễn Hồng B đã đột nhập vào phòng trọ ở địa chỉ 613 Á, phường H, quận L, thành phố Đ và lấy trộm 01 (*một*) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu trắng của bà Hồ Thị Thanh T1. Sau khi lấy được tài sản, B đem điện thoại trên đến cửa hàng mua bán điện thoại di động trên đường N (*không nhớ địa chỉ*) bán với giá 700.000 đồng (*Bảy trăm ngàn đồng*). Số tiền này B đã tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 66/KL-HĐĐGTS ngày 22/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Liên Chiểu, 01 điện thoại di động đã sử dụng hiệu Iphone 7 Plus có trị giá 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*).

*Vụ thứ ba:* Khoảng 09 giờ ngày 09/01/2023, Nguyễn Hồng B đã đột nhập vào phòng trọ ở địa chỉ K112/01 Đ, phường H, quận L, thành phố Đ và lấy trộm 01 (*một*) máy vi tính xách tay hiệu Lenovo Ideapad 5 Pro/ADM Ryzen5 và đập vỡ 01 (*một*) con heo đất màu trắng hồng rồi lấy đi số tiền bên trong là 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*) của bà Trần Thị Thuý H. Cùng ngày, B đem máy tính xách tay trộm được đến cửa hàng mua bán điện thoại, laptop cũ (*không nhớ địa chỉ*) để bán nhưng vì B không cung cấp được mật khẩu máy tính xách tay nên chủ tiệm không đồng ý mua. Do sợ máy tính xách tay có cài định vị nên B đã đem máy tính này vứt ở thùng rác trên đường Tôn Đức Thắng (*không nhớ địa chỉ*). Đối với số tiền 7.000.000 đồng (*Bảy triệu đồng*) trộm được, B đã tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 15/KL-HĐĐGTS ngày 24/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Liên Chiểu, 01 máy vi tính xách tay đã sử dụng hiệu Lenovo Ideapad 5 Pro/ADM Ryzen5 có trị giá 19.760.000 đồng (*Mười chín triệu, bảy trăm sáu mươi ngàn đồng*).

*Vụ thứ tư:* Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 15/02/2023, Nguyễn Hồng B đã đột nhập vào phòng trọ ở địa chỉ 03 Q, phường H, quận L, thành phố Đ và lấy trộm 01 (*một*) máy vi tính xách tay hiệu MSI GF65 (*kèm chuột máy tính*) và 01 (*một*) máy vi tính xách tay hiệu Dell Precision 7510 của ông Nguyễn Trần Quang H2. Cùng ngày, B đem 02 (*hai*) máy tính xách tay đã lấy trộm được đến cửa hàng mua bán máy tính cũ Dương Computer ở địa chỉ 115 Tô Hiệu, phường Hoà Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng do Trần Văn T làm chủ. Tại đây, B nói với T là 02 (*hai*) máy tính của công ty bị hư và yêu cầu T sửa chữa. T kiểm tra thì phát hiện cả 02 (*hai*) máy tính này đều không có mật khẩu; máy tính xách tay hiệu MSI GF65 bị hư màn hình và pin yếu, máy tính xách tay hiệu Dell Precision 7510 bị hư vỏ trước máy tính. Sau khi kiểm tra thì T báo giá sửa chữa cho B là khoảng 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*). Sau đó, B đi ra phía ngoài cửa hàng và giả vờ cầm điện thoại gọi điện xin ý kiến của sếp. Một lúc sau, B đi vào và nói với T là sếp của B không đồng ý giá sửa chữa như trên và yêu cầu bán luôn 02 (*hai*) máy tính thì T đồng ý mua với giá 2.400.000 đồng (*Hai triệu bốn trăm ngàn đồng*). Số tiền này, B đã tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 15/KL-HĐĐGTS ngày 24/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Liên Chiểu, 01(một) máy vi tính xách tay đã sử dụng hiệu MSI GF65 và chuột máy tính kèm theo có trị giá 13.750.000 đồng (Mười ba triệu, bảy trăm năm mươi ngàn đồng) 01(một) máy vi tính xách tay đã sử dụng hiệu Dell Precision 7510 có trị giá 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Vụ thứ năm: Khoảng 09 giờ ngày 20/02/2023, Nguyễn Hồng B đột nhập vào phòng trọ ở địa chỉ K117/18 N, phường H, quận L, thành phố Đ và lấy trộm 01(một) máy vi tính xách tay hiệu Asus Vivobook M1503QA của bà Nguyễn Ngô Thảo N. Sau đó, B đem máy tính xách tay này đến cửa hàng mua bán máy tính cũ Dương Computer ở địa chỉ 115 T, phường H, quận L, thành phố Đ bán cho Trần Văn T. Lúc này, T kiểm tra máy tính trên thì thấy máy có mật khẩu và bị hư bàn phím. T có hỏi B mật khẩu máy tính nhưng B không cung cấp được nên lần này, T đã nghi ngờ và nhận thức được tài sản mà B đem bán cho T là tài sản do trộm cắp mà có. Vì vậy, T đã trả giá mua máy tính trên là 1.400.000 đồng (Một triệu bốn trăm ngàn đồng), giá này thấp hơn giá thị trường rất nhiều và B đồng ý bán ngay. Số tiền này, B đã tiêu xài cá nhân hết.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 15/KL-HĐĐGTS ngày 24/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Liên Chiểu, 01 máy vi tính xách tay đã sử dụng hiệu Asus Vivobook M1503QA có trị giá 13.440.000 đồng (Mười ba triệu, bốn trăm bốn mươi ngàn đồng).

Vụ thứ sáu: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 21/02/2023, Nguyễn Hồng B đột nhập vào phòng trọ ở địa chỉ K457/H44/11 T, phường H, quận L, thành phố Đ, lấy trộm 01(một) máy vi tính xách tay hiệu MSI màu đen, model MS16R5; 01 máy tính bảng hiệu Samsung Tab A7 màu xanh dương và đập vỡ 01(một) con heo đất rồi lấy đi số tiền 750.000 đồng (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) của ông Nguyễn Văn H, Sau đó, B đem máy tính xách tay hiệu MSI đến bán ở cửa hàng mua bán máy tính cũ Dương Computer ở địa chỉ 115 T, phường H, quận L, thành phố Đ cho Trần Văn T. Lần này, T cũng kiểm tra máy tính và phát hiện máy có mật khẩu nhưng B không cung cấp được. Vì nhận thức rõ đây là tài sản do B trộm cắp được nên T đã trả giá mua máy tính này với giá 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) thấp hơn giá thị trường rất nhiều và B đồng ý. Đối với máy tính bảng hiệu Samsung Tab7, B đem đến cửa hàng Thiên Anh Shop tại địa chỉ 69 N, phường H, quận L, thành phố Đ do ông Bùi Văn H2 làm chủ để bán. Sau khi kiểm tra máy thì ông H2 không đồng ý mua. Lúc này, B nói với ông H2 là con của Bi đang bị ốm, cần tiền để

đưa đi bệnh viện và năn nỉ ông H2 mua máy giúp. Vì thương hoàn cảnh của Bi nên ông H2 đồng ý cho Bi mượn số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*), yêu cầu B hoàn trả trước ngày 09/3/2023 và B để lại máy tính bảng để làm tin. Ông H2 có đưa cho B 01(*một*) phiếu bảo hành ghi nội dung như đã nêu. Tất cả số tiền bán máy tính cho T và mượn của anh H2, B đã tiêu xài cá nhân, còn lại 1.300.000 đồng (*Một triệu ba trăm ngàn đồng*) chưa kịp tiêu thì bị công an phát hiện, thu giữ.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 15/KL-HĐĐGTS ngày 24/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Liên Chiểu, 01(*một*) máy vi tính xách tay đã sử dụng hiệu MSI màu đen, model MS16R5 có trị giá 13.500.000 đồng; 01 máy tính bảng đã sử dụng nhãn hiệu Samsung Tab A7 có trị giá là 4.200.000 đồng.

Ngoài ra, Nguyễn Hồng B còn khai nhận trước đó, B còn thực hiện vụ trộm cắp 02 điện thoại di động, cụ thể: Khoảng tháng 12/2022, khi đang trên đường cùng vợ và con đi từ Bình Định ra Đà Nẵng, lúc xe khách dừng ăn trưa tại một quán ăn (không nhớ địa chỉ), B đã đi bộ đến một tiệm tạp hoá để mua sữa cho con. Khi đi ngang qua một dãy trọ thì B phát hiện có một phòng trọ không đóng cửa sổ. B nhìn vào bên trong thì phát hiện có 02 điện thoại di động đang sạc pin ở bên cạnh cửa sổ, gồm: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu trắng và 01 điện thoại di động hiệu Iphone X màu trắng. B liền luồn tay qua khung cửa sổ và lấy trộm 02 điện thoại di động nêu trên rồi bỏ đi. Sau đó, B đem cả 02 điện thoại này về cài đặt lại dữ liệu trong máy và giữ lại để sử dụng. Quá trình điều tra, B đã giao nộp 02 điện thoại di động này. Cơ điều tra đã ra thông báo truy tìm bị hại nhưng đến chưa có kết quả.

*Đối với Trần Văn T:* Giữa Trần Văn T và Nguyễn Hồng B không có mối quan hệ quen biết và cũng không có thoả thuận hoặc hứa hẹn gì về việc trộm cắp tài sản của B. Từ ngày 15/02/2023 đến ngày 21/02/2023, T đã mua từ Nguyễn Hồng B 04 máy tính xách tay với giá 6.300.000 đồng (*Sáu triệu ba trăm ngàn đồng*) và kể từ lần mua vào ngày 20/02/2023 thì T đã hoàn toàn ý thức được các tài sản mà B đem bán đều có nguồn gốc là tài sản do trộm cắp mà có. Đối với các máy tính xách tay mà T đã thu mua, T đã chi ra số tiền 7.300.000 đồng (*Bảy triệu ba trăm ngàn đồng*) để mua linh kiện sửa chữa từ cửa hàng linh kiện laptop Toàn Cầu; đối với 03 (*ba*) máy tính thu mua vào ngày 15/02/2023 và ngày 20/02/2023; sau đó đem bán lại cho người khác (*không biết nhân thân, lai lịch*) với tổng số tiền 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*) Còn 01(*một*) máy tính xách tay hiệu MSI màu đen, model XS16R5 thì T chưa kịp bán đã bị công an phát hiện và thu giữ.

Tổng số tiền mà Trần Văn T thu lợi bất chính là 11.400.000 đồng (*Mười một triệu, bốn trăm ngàn đồng*).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 104/2023/HS-ST ngày 22/09/2023 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

*Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”.

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

*Xử phạt:* Bị cáo Trần Văn T 06 (*sáu*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hồng B (*nhưng bị cáo B không có kháng cáo và không bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm*), về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 05/10/2023, bị cáo Trần Văn T có đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo xin tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cho bị cáo hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn T giữ nguyên nội dung kháng cáo, đề nghị HĐXX cấp phúc thẩm xem xét cho hoàn cảnh gia đình bị cáo là lao động chính có con bị bệnh tự kỷ nặng đang điều trị tại bệnh viện Tâm thần, chưa có tiền án, tiền sự, đề xét cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương làm ăn, nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng có quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau:

*Về thủ tục:* Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Văn T có đầy đủ nội dung theo thủ tục kháng cáo và trong thời hạn nên đảm bảo hợp lệ.

*Về nội dung kháng cáo:* Xét Bản án hình sự sơ thẩm số: 104/2023/HS-ST ngày 22/9/2023 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử bị cáo Trần Văn T về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; Xét khi quyết định hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất vụ án, hành vi phạm tội và đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng, trên cơ sở đó xử phạt bị cáo 06 (*sáu*) tháng tù là phù hợp không nặng. Tại phiên tòa cấp phúc thẩm bị cáo có bổ sung tình tiết mới tự nguyện nộp số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) bồi thường thay cho bị cáo B về tài sản bị cáo mua của B không thu hồi được cho bà Nguyễn Ngô Thảo N (*bà N có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo*) và số tiền 200.000đ (*hai trăm ngàn đồng*) án phí theo quyết định của bản án, đây là tình tiết mới đại diện VKS đề nghị HĐXX xem xét; Tuy nhiên, đại diện Viện kiểm sát

cho rằng tình tiết mới này cũng không làm thay đổi về mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo; Vì vậy, đề nghị HĐXX căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Trần Văn T đã khai nhận ngày 15/02/2023 mua của B 02 (hai) máy tính xách tay với giá 2.400.000đ (Hai triệu bốn trăm ngàn đồng) không biết tài sản do B trộm cắp mà có, sau đó đến các ngày 20 và 21/02/2023 tiếp tục mua của B thêm 02 (hai) máy tính xách tay với giá 3.900.000đ (Ba triệu chín trăm ngàn đồng), các lần mua này bị cáo biết rõ tài sản do B trộm cắp mà có, nhưng vì háms lợi nên mua, sau khi mua các máy tính xách tay nêu trên, bị cáo mua linh kiện rồi tự sửa chữa bán lại cho người khác thu lợi bất chính số tiền 11.400.000đ (Mười một triệu, bốn trăm ngàn đồng). Vì vậy, bị cáo thừa nhận Bản án hình sự sơ thẩm số 104/2023/HS-ST ngày 22/09/2023 của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng đã xét xử bị cáo về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng, mức hình phạt 06 (sáu) tháng tù giam mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là quá nghiêm khắc, bị cáo phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự, hoàn cảnh gia đình khó khăn là lao động chính có con bị bệnh tự kỷ nặng điều trị tại bệnh viện Tâm thần, nên bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương, làm ăn nuôi con bị bệnh.

[2] Xét đơn kháng của các bị cáo Trần Văn T, HĐXX thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, do đó, các cơ quan tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm khởi tố, truy tố và xét xử bị cáo là nhằm răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội là cần thiết; Mức hình phạt 06 (sáu) tháng tù Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là phù hợp, không nặng, Tuy nhiên, việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội là nghiêm khắc chưa cần thiết đối với bị cáo bởi lẽ: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nhận thức được hành vi sai trái và tự nguyện bồi thường số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) thay cho bị cáo B đối với bị hại bà Nguyễn Ngô Thảo N và bà N có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo

được hưởng án treo, đồng thời bị cáo cũng đã tự nguyện nộp số tiền án phí sơ thẩm 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) theo quyết định của bản án, hiện tại hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, có con còn nhỏ bị bệnh tự kỷ nặng đang điều trị tại bệnh viện tâm thần, đây là những tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm; Xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, và việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù cũng không ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng TPTANDTC hướng dẫn áp dụng Điều 65 BLHS; Vì vậy, HĐXX cấp phúc thẩm xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà nghĩ nên mở cho bị cáo một con đường cải tạo tại địa phương, cũng có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo làm ăn nuôi con bị bệnh, nhằm thể hiện tính nhân đạo pháp luật XHCN đối với người biết ăn năn, hối cải; Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp.

[3] Đối với số tiền 10.200.000đ (Mười triệu, hai trăm ngàn đồng) bị cáo tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, tiếp tục quy trở tạm giữ nhằm đảm bảo cho việc thi hành án bồi thường cho bà Nguyễn Ngô Thảo N và án phí.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Do được chấp nhận kháng cáo nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**I. Căn cứ:** Điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

**1.1.** Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn T; Sửa Bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù, cho bị cáo được hưởng án treo theo Điều 65 BLHS.

**2.2. Căn cứ:** Khoản 1 Điều 323; điểm g khoản 1 Điều 52, các điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 65 Bộ luật Hình sự;

**Xử phạt:** Bị cáo **Trần Văn T: 06 (sáu)** tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. **Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là: 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 04/12/2023.**

**Tuyên giao bị cáo Trần Văn T về UBND phường Hòa Minh quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng theo dõi, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.**



Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án Hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

**II. Tiếp tục quy trữ tạm giữ số tiền 10.200.000đ (Mười triệu hai trăm ngàn đồng)** do bị cáo Trần Văn T tự nguyện nộp theo các biên lai thu tiền số: 0001544 ngày 29/11/2023 và số: 0001570 ngày 01/12/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng để đảm bảo việc thi hành án bồi thường cho bà Nguyễn Ngô Thảo N 10.000.000đ (Mười triệu đồng) và án phí HSST 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

**III. Về án phí:** Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Bị cáo Trần Văn T không phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

**IV.** Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- CQCSĐT Công an quận Liên Chiểu;
- Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Sở tư pháp TPĐN
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Vĩnh Chuyên**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Các Thẩm phán**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Minh Long      Bùi Trọng Danh**

**Phan Vĩnh Chuyển**

***Nơi nhận:***

- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Phòng HSNV – CA Tp Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Liên Chiểu;
- VKSND quận Liên Chiểu;
- CQCSĐT Công an quận Liên Chiểu;
- Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu;
- Vụ GDKT I – TAND tối cao;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Vĩnh Chuyển**







